

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2022/HSST

Ngày: 26/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác và bà Hoàng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/HSST, ngày 06/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối các với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1974, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKHKTT và trú tại: Thôn Th, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Th (đã chết); con bà: Đặng Thị L, sinh năm 1937; chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và 05 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2011; trú tại: Thôn Th, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông ; tiền án: 01 tiền án về tội đánh bạc tại Bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 24/02/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim H** (tên gọi khác: H1, B), sinh năm 1977, tại tỉnh Đắc Nông; nơi ĐKHKTT và trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế K (đã chết); con bà: Trần Thị H (đã chết); chồng: Trần Đ, sinh năm 1975; trú tại: Đoàn Thanh V1, tỉnh Đắc Nông và 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: 01 tiền án về tội “Đánh bạc” tại bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil; tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/02/2022.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đoàn Thanh V, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.
2. Ông Đoàn Thanh V1, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.
3. Ông Đỗ Xuân U, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.
4. Ông Bùi Sỹ B, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Th, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.
5. Ông Đào Văn V, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/01/2022, sau khi ăn cơm tại khu vực rẫy thuộc thôn N, xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Đào Văn V (sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng) rủ Đoàn Thanh V (sinh năm 1984), Đoàn Thanh V1 (sinh năm 1982), Đỗ Xuân U (sinh năm 1966), Bùi Sỹ B (sinh năm 1977), Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1977, có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích), Nguyễn Thị L (sinh năm 1974, có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích), cùng trú tại xã A, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh xóc đĩa thì tất cả đồng ý. Đào Văn V dùng kéo cắt 04 quân vị từ 01 lá bài tú lơ khơ, rồi lấy 01 chén nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng để làm công cụ đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Khi bắt đầu chơi, người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa rồi dùng chén úp lên phía trên rồi xóc nhiều lần để các quân vị xáo trộn các mặt, mỗi quân vị có một mặt trắng (còn gọi là mặt “ngựa”) và một mặt đen (còn gọi là mặt “sáp”). Sau đó các con bạc sẽ đoán mặt các quân vị rồi đặt cược tiền vào các cửa “chẵn” hoặc “lẻ” là các khu vực được quy ước trên chiếu. Trong đó, quy ước “lẻ” là kết quả xóc đĩa có 01 hoặc 03 quân vị lật một mặt (đen hoặc trắng); “chẵn” là 02 hoặc 04 quân vị lật một mặt. Mức đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng và không giới hạn mức đặt cược cao nhất. Sau khi các con bạc đặt cược xong, người cầm cái sẽ mở chén để xem kết quả. Đối chiếu với kết quả trên đĩa, nếu số quân vị là chẵn thì người cầm cái thua bên đặt cược chẵn và thắng được bên đặt cược lẻ và ngược lại. Lúc đó, người cầm cái sẽ lấy tiền bên thua và trả cho bên thắng tương ứng với số tiền các con bạc đặt cược, nếu không đủ nhà cái phải bù thêm tiền, hoặc nhà cái để các con bạc tự cá cược với nhau.

Sau khi thống nhất hình thức đánh bạc, Đào Văn V sử dụng 150.000 đồng, Đoàn Thanh V sử dụng 300.000 đồng, Đoàn Thanh V1 sử dụng 800.000 đồng, Bùi Sỹ B sử dụng 1.050.000 đồng, Đỗ Xuân U sử dụng 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị Kim H sử dụng 100.000 đồng, Nguyễn Thị L sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc đến 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk

Mil bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 3.500.000 đồng, 04 quân vị, 01 chén nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng; thu giữ trong người Bùi Sỹ B 3.200.000 đồng (không sử dụng vào việc đánh bạc). Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Thanh V, Bùi Sỹ B, Đoàn Thanh V1, Đào Văn V, Đỗ Xuân U, Nguyễn Thị Kim H đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình. Nguyễn Thị L không thừa nhận hành vi phạm tội vì cho rằng bị cáo có ngôi xem chứ không tham gia đánh bạc.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền Đoàn Thanh V, Bùi Sỹ B, Đoàn Thanh V1, Đào Văn V, Đỗ Xuân U, Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị L sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 22/CTr - VKS ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị L về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và quyết định giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị L về tội “*Đánh bạc*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 đến 09 tháng tù, chuyển 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 thành 09 tháng tù giam để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H từ 06 đến 09 tháng tù, chuyển 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 thành 09 tháng tù giam để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 15 đến 18 tháng tù.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã trả lại 3.200.000 đồng cho Bùi Sỹ B do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 3.500.000 đồng tiền là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Tịch thu, tiêu huỷ 04 quân vị, 01 chén nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của các bị cáo gây ra, các bị cáo khai nhận như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố. Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị L không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa đã thay đổi lời khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 03/01/2022, tại thôn Thuận Nam, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, lực lượng Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Thị Kim H và Nguyễn Thị L cùng đánh bạc với Đoàn Thanh V, Bùi Sỹ B, Đoàn Thanh V1, Đào Văn V, Đỗ Xuân U dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 3.500.000 đồng.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị L phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 của bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. ...”.

[3] Đánh giá tính chất vụ án:

Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình

là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi và xem thường pháp luật của Nhà nước. Các bị cáo đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Hành vi đánh bạc của các bị cáo là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra các hậu quả nghiêm trọng khác, gây tác hại xấu cho xã hội về nhiều mặt. Các bị cáo đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân sống có ích và tôn trọng pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự do đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt.

[6] Về phân hóa trách nhiệm hình sự, hình phạt: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, cùng tham gia với vai trò là người thực hành, hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo giống nhau, vì vậy cần áp dụng hình phạt đối với hai bị cáo ngang nhau thể hiện sự công bằng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 3.200.000 đồng cho Bùi Sỹ B do không liên quan đến việc đánh bạc.

- + Đối với số tiền 3.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- + Đối với 04 quân vị, 01 chén nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc, do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với Bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã xử phạt các bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 03/01/2022 các bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong thời gian thử thách của Bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, do đó cần áp dụng khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự chuyển 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số

34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 thành 09 tháng tù giam để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Đối với hành vi đánh bạc với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 3.500.000 đồng của Đoàn Thanh V, Bùi Sỹ B, Đoàn Thanh V1, Đào Văn V, Đỗ Xuân U do không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự nên chấp nhận Công an huyện Đăk Mil đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim H, Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 24/02/2022).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được khấu trừ 09 ngày bị tạm giữ theo bản án số 34/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil (Từ ngày 22/3/2021 đến ngày 31/3/2021).

2. Về vật chứng án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự;

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã trả lại 3.200.000 đồng cho Bùi Sỹ B do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 3.500.000 đồng các bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu huỷ 04 quân vị, 01 chén nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng do không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 09/5/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Trúc Linh

